

Số: 268/2023/QĐST-HNGĐ

Cái Bè, ngày 07 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 491/2023/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2023, giữa:

* **Nguyên đơn**: Anh Ngô Văn T, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Ấp X, xã T, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

* **Bị đơn**: Chị Lê Thị Mỹ T, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Ngô Văn T và chị Lê Thị Mỹ T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Ngô Văn T và chị Lê Thị Mỹ T thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh T và chị T thỏa thuận giao con chung tên Lê Thị Trúc P, sinh ngày 21/3/2008 cho chị T được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, anh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000 đồng, thời gian thực hiện việc cấp dưỡng bắt đầu ngay sau khi quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung tròn 18 tuổi và tự lao động được.

Anh T được quyền tới lui, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền ngăn cản.

Kể từ ngày chị T có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh T chậm thi hành đối với phần tiền cấp dưỡng nuôi con thì còn phải chịu thêm tiền lãi đối với số tiền chậm thi hành tương ứng với thời gian chậm thi hành theo quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Ngô Văn T tự nguyện chịu 150.000 đồng tiền án phí Hôn nhân sơ thẩm, anh đã tạm nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0012853, ngày 03/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang được cầm trờ nên anh T được hoàn lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- UBND xã nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

HỒ VĂN KHỎE